

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

BÀI 3: THỊ TRƯỜNG

Thời lượng: 3 tiết

I. MỤC TIÊU:

a) Kiến thức: Nêu được khái niệm thị trường, liệt kê các loại thị trường, các chức năng cơ bản của thị trường.

b. Về năng lực.

- Năng lực chung:

+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về thị trường.

+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thảo luận nhóm, khảo sát và viết báo cáo khảo sát về thị trường.

+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thị trường.

- Năng lực đặc thù:

+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Có những hành vi đúng khi tham gia thị trường; Phê phán, đấu tranh với những thái độ, hành vi, việc làm vi phạm chuẩn mực đạo đức, pháp luật khi tham gia thị trường.

+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Tìm hiểu, tham gia thị trường phù hợp với lứa tuổi.

c) Về phẩm chất

Chăm chỉ: Thường xuyên tìm hiểu tình hình thị trường ở địa phương từ đó có những điều chỉnh thích hợp để phù hợp với bản thân.

Trách nhiệm: Thể hiện ở việc học sinh có ý thức tôn trọng các chủ thể kinh tế khi tham gia vào thị trường, có thái độ và ứng xử phù hợp

Yêu nước, tin tưởng vào đường lối phát triển kinh tế của Đảng và Nhà nước.

Tích hợp quyền con người.

- **Mức độ tích hợp:** Liên hệ với yêu cầu cần đạt ở nội dung sau: Phê phán những hành vi không đúng khi tham gia thị trường.

- **Cách thức thực hiện:** Giáo viên căn cứ vào nội dung quyền con người dưới đây để yêu cầu học sinh lấy các ví dụ về hành vi không đúng khi tham gia vào thị trường và giúp học sinh hiểu rõ những hành vi này đã gián tiếp xâm phạm đến các quyền con người, quyền cơ bản của công dân

+ Phê phán những hành vi không đúng trong việc thực hiện quyền tự do kinh doanh; nghĩa vụ đóng thuế theo luật định; quyền được bảo đảm an sinh xã hội; quyền lao động; quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh của con người.

Tích hợp đạo đức lối sống.

+ **Mức độ tích hợp:** Liên hệ với yêu cầu cần đạt ở nội dung sau Phê phán những hành vi không đúng khi tham gia thị trường

+ **Cách thức thực hiện:** Trên cơ sở các ví dụ về các hành vi vi phạm trong kinh doanh như: bán hàng kém chất lượng, thao túng giá...giáo viên giáo dục cho học sinh tính trung thực, thẳng thắn trong học tập và rèn luyện, biết đấu tranh phê phán các hành vi vi phạm đạo đức kinh doanh.

Tích hợp khung năng lực số và nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo AL

+ **Nội dung tích hợp năng lực số: NL 2.1.** Tương tác thông qua công nghệ số: Tương tác thông qua các công nghệ số khác nhau và nhận biết được phương tiện giao tiếp số nào phù hợp cho một bối cảnh cụ thể.

+ **Nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo AL: NLc:** Các kỹ thuật và ứng dụng AI: biết sử dụng công cụ lập trình AI cơ bản tạo ra sản phẩm AI hỗ trợ học tập; cải tiến được hoặc tích hợp mô hình AI sẵn có để phát triển công cụ mới; biết đánh giá tính hiệu quả và bền vững của công cụ AI.

+ Cách thức thực hiện: GV yêu cầu học sinh sử dụng các công cụ số và công cụ hỗ trợ AI để thiết lập các mô hình thị trường ảo nhằm giúp học sinh hiểu rõ, nắm vững các loại thị trường và cách phân chia thị trường.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.

- SGK, SGV, SBT môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 10;
- Tranh/ảnh, clip và các mẫu chuyện về thị trường;
- Đồ dùng đơn giản để sắm vai;
- Máy tính, máy chiếu projector, bài giảng PowerPoint,...).

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

1. Hoạt động: mở đầu

a) **Mục tiêu.** Huy động những kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm của HS về những vấn đề có liên quan đến thị trường; tạo hứng thú, tâm thế học tập cho HS, dẫn vào bài mới.

b) **Nội dung.** Học sinh cùng nhau tham gia đóng vai về một hoạt động mua bán và trả lời được câu hỏi

c) **Sản phẩm.**

- Chỉ ra được các nhân tố của thị trường như là: hàng hóa, tiền tệ, người mua, người bán

d) **Tổ chức thực hiện**

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:

- GV cho học sinh nghiên cứu và chuẩn bị trước ở nhà, phân công các thành viên tham gia
- HS làm việc nhóm, tự viết kịch bản theo định hướng của GV.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- Học sinh cùng nhau đóng vai về hoạt động mua và bán.

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

- Giáo viên gọi một số học sinh đứng lên chia sẻ suy nghĩ của mình về nội dung trên (2 – 3 HS)

1/ Đối tượng mua bán ở cửa hàng này là gì?

2/ Chủ thể tham gia vào các hoạt động ở cửa hàng này là ai?

- **Giáo viên đặt câu hỏi thảo luận chung:** Khi tham gia vào thị trường một cá nhân có thể đóng những vai trò nào

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Giáo viên nhận xét bài trả lời của một số học sinh đã được yêu cầu trình bày
- Giáo viên chốt kiến thức theo một số nội dung đã đề cập ở phần sản phẩm

Chúng ta vừa xem đóng vai cảnh mua bán trong cửa hàng bán đồ dùng học tập. Đó là một thị trường hàng tiêu dùng. Vậy thị trường là gì? Thị trường có những chức năng gì? Bài học hôm nay sẽ giúp các em trả lời những vấn đề đó.

Gv nhấn mạnh:

Thị trường ra đời, phát triển gắn liền với sự phát triển của kinh tế hàng hoá, là sợi dây liên kết chặt chẽ giữa sản xuất và tiêu dùng. Vì vậy, khi tham gia thị trường với những vai trò khác nhau, mỗi chúng ta cần hiểu rõ bản chất, chức năng của thị trường và các vấn đề liên quan.

2. Hoạt động: Khám phá

Nội dung 1: Tìm hiểu khái niệm thị trường

a) **Mục tiêu.** Học sinh hiểu được khái niệm thị trường

b) **Nội dung.** Học sinh cùng làm việc nhóm, các nhóm cùng nhau đọc thông tin đưa ra trả lời câu hỏi sau

c) **Sản phẩm.** Câu trả lời HS

d) **Tổ chức thực hiện**

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Dự kiến sản phẩm	NLS
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập: - GV tổ chức chia nhóm lớp (4 nhóm)	1. Khái niệm thị trường Thị trường là tổng hoà những	

- GV yêu cầu các nhóm học sinh nghiên cứu thông tin trong sách giáo khoa

- Học sinh làm việc theo nhóm của mình, suy nghĩ và trả lời câu hỏi

1/ Sự thay đổi của quê hương S diễn ra như thế nào? Em hãy mô tả những hoạt động trao đổi, mua bán hàng hoá, dịch vụ trên quê hương S.

2/ Mục đích của các hoạt động đó là gì?

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- Học sinh cùng nhau đọc thông tin và thảo luận.

- Học sinh làm việc theo nhóm: Suy nghĩ và trả lời câu hỏi giáo viên đặt ra.

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

- Giáo viên gọi 2 nhóm cử học sinh đứng lên chia sẻ nội dung tìm hiểu của nhóm mình

- Các nhóm còn lại tiến hành hoạt động nhận xét và góp ý.

- Giáo viên đặt câu hỏi thảo luận chung: Thị trường gắn liền với mối quan hệ giữa ai với ai, sự tác động qua lại nhằm mục đích gì

Bước 4:Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề để làm nổi bật vai trò của chủ thể sản xuất trong đời sống xã hội

Gv nhấn mạnh:

Thị trường là nơi các chủ thể kinh tế gặp nhau để xác định số lượng, giá cả hàng hoá, dịch vụ khi mua và bán, đáp ứng nhu cầu của mỗi bên

quan hệ kinh tế, trong đó nhu cầu của các chủ thể được đáp ứng thông qua việc trao đổi, mua bán với sự xác định giá cả, số lượng hàng hoá.

+ Ở cấp độ cụ thể, thị trường có thể quan sát được như chợ, cửa hàng, phòng giao dịch và nhiều hình thức tổ chức giao dịch, mua bán khác.

+ Ở cấp độ trừu tượng hơn, thị trường được nhận diện qua các mối quan hệ liên quan đến trao đổi, mua bán như cung – cầu, quan hệ hàng – tiền, quan hệ cạnh tranh, quan hệ trong - ngoài nước. Đây cũng là các yếu tố của thị trường

Nội dung 2: Tìm hiểu nội dung: Các loại thị trường

a) Mục tiêu. Học sinh hiểu được các loại thị trường, cách phân chia các loại thị trường

b) Nội dung. Học sinh làm việc theo nhóm, các nhóm cùng quan sát các hình ảnh giáo viên đưa ra để từ đó phân biệt được các loại thị trường, cách phân chia thị trường.

- **Tích hợp khung năng lực số và nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo AL**

+ **Nội dung tích hợp năng lực số: NL 2.1.** Tương tác thông qua công nghệ số: Tương tác thông qua các công nghệ số khác nhau và nhận biết được phương tiện giao tiếp số nào phù hợp cho một bối cảnh cụ thể.

+ **Nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo AL: NLc:** Các kỹ thuật và ứng dụng AI: biết sử dụng công cụ lập trình AI cơ bản tạo ra sản phẩm AI hỗ trợ học tập; cải tiến được hoặc tích hợp mô hình AI sẵn có để phát triển công cụ mới; biết đánh giá tính hiệu quả và bền vững của công cụ AI.

+ **Cách thức thực hiện:** GV yêu cầu học sinh sử dụng các công cụ số và công cụ hỗ trợ AI ChatGPT (OpenAI), Canva AI, Google Gemini để thiết lập các mô hình thị trường ảo nhằm giúp học sinh hiểu rõ, nắm vững các loại thị trường và cách phân chia thị trường.

c) Sản phẩm. Câu trả lời HS

d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Dự kiến sản phẩm	NLS
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập: - GV Yêu cầu học sinh làm việc theo nhóm, các nhóm quan sát tranh suy nghĩ và trả lời câu hỏi 1/ Em hãy xác định các loại thị trường trong thông tin trên. 2/ Theo em, ngoài ra còn có những loại thị trường nào khác? Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập - Học sinh cùng nhau quan sát hình ảnh, đọc thông tin. - Học sinh làm việc theo nhóm: Suy nghĩ và thảo luận câu hỏi giáo viên đặt ra. Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận - Giáo viên gọi 2 nhóm cử học sinh đứng lên chia sẻ nội dung tìm hiểu của nhóm mình - Các nhóm còn lại tiến hành hoạt động nhận xét và góp ý. - Giáo viên đặt câu hỏi thảo luận chung: Dựa vào các tiêu chí nào để phân chia các loại thị trường Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - Giáo viên nhận xét bài trả lời của các nhóm đã được yêu cầu trình bày và nhóm tiến hành nhận xét - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề để làm nổi bật vai trò của chủ thể sản xuất trong đời sống xã hội Gv nhấn mạnh: Việc phân chia các loại thị trường có vai trò quan trọng đối với người sản xuất và tiêu dùng, nó góp phần định hướng cho mỗi chủ thể trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng	2. Các loại thị trường - Theo đối tượng giao dịch, mua bán, có thị trường các loại hàng hoá và dịch vụ như: thị trường lúa gạo, thị trường dầu mỡ, thị trường tiền tệ,... + Theo vai trò của các đối tượng mua bán, giao dịch, có thị trường tư liệu sản xuất, thị trường tư liệu tiêu dùng, thị trường lao động, thị trường khoa học - công nghệ,... + Theo phạm vi của quan hệ mua bán, giao dịch, có thị trường trong nước và thị trường quốc tế,... + Theo tính chất và cơ chế vận hành có: thị trường cạnh tranh hoàn hảo, thị trường cạnh tranh không hoàn hảo,...	+ Nội dung tích hợp năng lực số: NL 2.1. Tương tác thông qua công nghệ số: Tương tác thông qua các công nghệ số khác nhau và nhận biết được phương tiện giao tiếp số nào phù hợp cho một bối cảnh cụ thể. + Nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo AL: NLc: Các kỹ thuật và ứng dụng AI: biết sử dụng công cụ lập trình AI cơ bản tạo ra sản phẩm AI hỗ trợ học tập; cải tiến được hoặc tích hợp mô hình AI sẵn có để phát triển công cụ mới; biết đánh giá tính hiệu quả và bền vững của công cụ AI.

Nội dung 3: Các chức năng cơ bản của thị trường

a) Mục tiêu. Học sinh hiểu được các chức năng cơ bản của thị trường

b) Nội dung. Học sinh làm việc theo nhóm (4 nhóm), các nhóm cùng nhau nghiên cứu các nhiệm vụ đặt ra và trả lời câu hỏi

Tích hợp quyền con người.

- **Mức độ tích hợp:** Liên hệ với yêu cầu cần đạt ở nội dung sau: Phê phán những hành vi không đúng khi tham gia thị trường.

Tích hợp đạo đức lối sống.

+ **Mức độ tích hợp:** Liên hệ với yêu cầu cần đạt ở nội dung sau Phê phán những hành vi không đúng khi tham gia thị trường

+ Cách thức thực hiện: Trên cơ sở các ví dụ về các hành vi vi phạm trong kinh doanh như: bán hàng kém chất lượng, thao túng giá...giáo viên giáo dục cho học sinh tính trung thực, thẳng thắn trong học tập và rèn luyện, biết đấu tranh phê phán các hành vi vi phạm đạo đức kinh doanh

- **Hành vi đầu cơ:** là hành vi lợi dụng tình hình khan hiếm hàng hóa hoặc tạo ra sự khan hiếm giả tạo trên thị trường để mua vét, mua gom hàng hóa thuộc danh mục bình ổn giá theo quy định của pháp luật nhằm bán lại thu lợi bất chính. Mục đích của mua vét, mua gom hàng hóa là nhằm bán lại với giá cao hơn, bất kể đã bán hay chưa bán, thậm chí không bán được, bị lỗ.

- **Hành vi găm hàng:** là các trường hợp có hàng hóa nhưng không bán hàng để chờ giá cao hơn mà không có lý do chính đáng như: cắt giảm địa điểm, phương thức bán hàng, lượng hàng hóa bán ra thị trường; ngừng bán hàng hóa ra thị trường; không mở cửa hàng, địa điểm giao dịch kinh doanh để bán hàng hoặc có mở cửa nhưng không bán hàng...

- **Hành vi tăng giá quá mức:** là hành vi tăng giá bán hàng, phí dịch vụ từ 20% trở lên so với mức giá đã kê khai hoặc đăng ký với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền nhằm thu lợi bất chính.

- **Hành vi đưa tin thất thiệt về thị trường, giá cả hàng hóa, dịch vụ:** là các hành vi bịa đặt, loan tin, đưa tin không đúng sự thật về tình hình thị trường, giá cả hàng hóa, dịch vụ gây tâm lý hoang mang trong xã hội và bất ổn thị trường.

Các hành vi này vừa vi phạm pháp luật vừa ảnh hưởng đến các quyền con người như thực hiện quyền tự do kinh doanh; nghĩa vụ đóng thuế theo luật định; quyền được bảo đảm an sinh xã hội; quyền lao động; quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh của con người.

c) Sản phẩm. Câu trả lời HS

d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Dự kiến sản phẩm	NLS
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập: - GV tổ chức chia lớp thành các nhóm, từ 4 nhóm - Học sinh chia nhóm và làm việc theo nhóm của mình. Nhiệm vụ các nhóm cùng nhau nghiên cứu thông tin mà sách giáo khoa đưa ra và trả lời câu hỏi + Nhóm 1,2: Thông tin 1 Sản phẩm áo sơ mi kẻ ô vuông, chất liệu cotton được thị trường thừa nhận như thế nào? Thị trường đã cung cấp thông tin gì khiến Ban Giám đốc Công ty may A phải điều chỉnh kế hoạch sản xuất? + Nhóm 3,4: Thông tin 2 Thông tin 2 cho thấy việc sản xuất và tiêu dùng thịt lợn được thị trường kích thích/hạn chế như thế nào? Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập - Học sinh cùng các thành viên trong nhóm, đọc và trao đổi về tình huống của nhóm mình. - Viết kết quả chung của nhóm mình để báo cáo Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận	3. Các chức năng cơ bản của thị trường - Chức năng thừa nhận: Thị trường thừa nhận công dụng xã hội của hàng hóa và lao động đã hao phí để sản xuất ra nó, thông qua việc hàng hóa có bán được hay không và bán với giá như thế nào. - Chức năng thông tin: Thị trường cung cấp thông tin cho người sản xuất và người tiêu dùng thông qua những biến động của nhu cầu xã hội về số lượng, chất lượng, chủng loại, cơ cấu các loại hàng hóa, giá cả, tình hình cung - cầu về các loại hàng hóa,... - Chức năng điều tiết, kích thích: Trên cơ sở những thông tin thu được từ thị trường, người sản	

- Giáo viên điều hành hoạt động thảo luận của các nhóm + Gọi 2 nhóm trình bày kết quả chuẩn bị của mình + Các nhóm còn lại sẽ nhận xét và góp ý Giáo viên đặt câu hỏi thảo luận chung cho các nhóm Các chức năng cơ bản của thị trường được thực hiện như thế nào trong quá trình sản xuất kinh doanh? Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề để làm nổi bật vai trò của hoạt động sản xuất trong đời sống xã hội Gv nhấn mạnh: Các chức năng cơ bản của thị trường có vai trò quan trọng đối với người sản xuất, kinh doanh. Việc vận dụng tốt các chức năng này sẽ góp phần quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh	xuất và người tiêu dùng sẽ có những ứng xử, điều chỉnh kịp thời cho phù hợp với sự biến đổi của thị trường, nhờ đó sản xuất và tiêu dùng được kích thích hoặc hạn chế.
---	---

3. Hoạt động: Luyện tập

Bài tập 1: Em đồng tình hay không đồng tình với ý kiến nào sau đây? vì sao?

a) **Mục tiêu.** HS củng cố những kiến thức vừa khám phá qua việc bày tỏ ý kiến, nhận xét hành vi, xử lý tình huống,... về những vấn đề liên quan tới thị trường

b) **Nội dung.** Học sinh làm việc cá nhân, cùng suy nghĩ, đưa ra các ý kiến để lý giải cho từng trường hợp cụ thể

c) **Sản phẩm.** Câu trả lời HS

d) **Tổ chức thực hiện**

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:

- Giáo viên tổ chức cho học sinh làm việc cá nhân

- Các học sinh cùng suy nghĩ và đưa ra ý kiến của bản thân về từng trường hợp cụ thể

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- Học sinh cùng nhau làm việc theo cá nhân

- Ghi ý kiến của mình vào vở, có thể trao đổi cặp đôi cùng các bạn bên cạnh để hoàn thiện câu trả lời

Sản phẩm dự kiến

a. Không đồng tình, vì đó là cách hiểu truyền thống, chưa đúng. Ngày nay, thị trường thương mại điện tử diễn ra trên không gian mạng nên có thể không cần địa điểm cụ thể.

b. Không đồng tình, vì đó là cách hiểu sai về chức năng của thị trường. Đó là chức năng của sản xuất hàng hoá.

c. Không đồng tình, vì ai cũng cần đến thị trường trong nền kinh tế thị trường.

d. Không đồng tình, vì đó là cách hiểu sai về chức năng của thị trường. Đó là chức năng của sản xuất hàng hoá.

e. Đồng tình, vì đó là chức năng thứ hai của thị trường

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

- Giáo viên mời từng học sinh đưa ra ý kiến về từng nội dung

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Giáo viên nhận xét phần trả lời của các học sinh, tổng hợp khái quát những vấn đề mà mỗi công dân cần lưu ý khi tham gia vào thị trường

Bài tập 2: Em có nhận xét gì về việc làm của các chủ thể trong những trường hợp sau?

a) Mục tiêu. Học sinh vận dụng được các kiến thức cơ bản về thị trường vào lý giải các hiện tượng kinh tế đang diễn ra trong xã hội

b) Nội dung. Học sinh thảo luận nhóm, các nhóm cùng nghiên cứu 2 trường hợp sách giáo khoa đưa ra và trả lời câu hỏi

c) Sản phẩm. Câu trả lời HS

d) Tổ chức thực hiện

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:

Giáo viên tổ chức cho học sinh làm việc theo nhóm

Các nhóm cùng nghiên cứu 2 trường hợp sách giáo khoa đưa ra và trả lời câu hỏi trong từng trường hợp

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- Học sinh cùng nhau làm việc theo nhóm

- Các nhóm đọc tình huống, thảo luận và đưa ra ý kiến thống nhất cho từng tình huống

- Chuẩn bị nội dung để báo cáo kết quả trước cả lớp

Dự kiến sản phẩm

a. Ý kiến của cả hai nhân viên đều phản ánh đúng thực trạng thị trường tiêu thụ hoa quả Việt Nam ở nước ngoài, song nhân viên thứ hai đã nhìn thấy được tiềm năng của thị trường. Từ đây, có thể rút ra bài học kinh doanh: Nếu biết đón đầu, nắm bắt được tiềm năng của thị trường thì việc kinh doanh sẽ có kết quả tốt hơn.

b. Công ty Y đã khai thác chức năng thông tin của thị trường để tạo nên thành công trong kinh doanh.

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

- Giáo viên mời từng nhóm đi sâu phân tích từng trường hợp cụ thể, các nhóm khác có thể bổ sung và hoàn thiện câu trả lời

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Giáo viên nhận xét phần trả lời của các nhóm, tổng hợp khái quát những vấn đề mà mỗi công dân cần lưu ý khi tham gia vào thị trường cụ thể

Bài tập 3: Em hãy xử lý các tình huống sau

a) Mục tiêu. Học sinh vận dụng được các kiến thức cơ bản về thị trường vào lý giải các hiện tượng kinh tế đang diễn ra trong xã hội

b) Nội dung. GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm nội dung các tình huống, đưa ra cách xử lý. GV cũng có thể tổ chức cho HS sắm vai thể hiện nội dung tình huống và đưa ra giải pháp xử lý tình huống. Sau khi HS phát biểu ý kiến hoặc một đến hai nhóm thể hiện kịch bản của nhóm mình, GV mời các nhóm khác nhận xét, sau đó kết luận

c) Sản phẩm. Câu trả lời HS

d) Tổ chức thực hiện

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:

- Giáo viên tổ chức cho học sinh làm việc theo nhóm

- Các nhóm cùng nghiên cứu 2 trường hợp sách giáo khoa đưa ra và trả lời câu hỏi trong từng trường hợp

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- Học sinh cùng nhau làm việc theo nhóm

- Các nhóm đọc tình huống, thảo luận và đưa ra ý kiến thống nhất cho từng tình huống

- Chuẩn bị nội dung để báo cáo kết quả trước cả lớp

Dự kiến sản phẩm

a. Nói với mẹ: Trong thời đại ngày nay, thương mại điện tử đã trở thành một xu hướng phổ biến. Phần lớn người tiêu dùng tiếp cận với Internet, ngày càng có nhiều người có thói quen mua sắm qua mạng. Thực tế không phải mặt hàng nào bán trên mạng cũng có chất lượng không cao. Do vậy, để tăng lượng khách hàng nhằm bán được nhiều, bên cạnh việc quảng bá cho sản phẩm, tích cực tương tác với khách hàng, cần bán hàng đúng mẫu mã, chất lượng như quảng cáo, giữ uy tín, tạo thương hiệu cho hàng hoá.

b. Các biện pháp:

- Tìm hiểu nhu cầu tiêu thụ trái cây của quê hương mình trên thị trường thế giới qua Internet và người Việt Nam ở nước ngoài.

- Tư vấn cho nông dân liên hệ với các công ty xuất khẩu trái cây ở Việt Nam.

- Nâng cao chất lượng trái cây đáp ứng chuẩn quốc tế.

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

- Giáo viên mời từng nhóm đi sâu phân tích từng trường hợp cụ thể, các nhóm khác có thể bổ sung và hoàn thiện câu trả lời

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Giáo viên nhận xét phần trả lời của các nhóm, tổng hợp khái quát những vấn đề mà mỗi công dân cần lưu ý khi tham gia vào một hoạt động của thị trường

4. Hoạt động: Vận dụng

Bài tập 1: Em hãy tìm hiểu, viết bài phân tích một trường hợp trong thực tiễn về chức năng của thị trường.

a) Mục tiêu. HS tự giác áp dụng những điều đã học về các chức năng của thị trường vào thực tiễn với không gian mới, tình huống mới

b) Nội dung. Học sinh làm việc cá nhân tại nhà, suy nghĩ và viết bài viết nói về một trường hợp trong thực tiễn vận dụng chức năng của thị trường.

c) Sản phẩm.

- HS xác định rõ được chủ thể đã vận dụng chức năng nào, vận dụng chức năng đó như thế nào và hiệu quả ra sao

d) Tổ chức thực hiện

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:

- GV hướng dẫn HS tìm hiểu các hoạt động kinh tế cụ thể để từ đó biết được chủ thể đã vận dụng chức năng nào của thị trường

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- Học sinh làm việc ở nhà, bài viết có thể dưới dạng là một câu chuyện, một kinh nghiệm sống hoặc bí quyết vận dụng chức năng của thị trường vào hoạt động sản xuất kinh doanh

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

- Giáo viên bố trí thời gian để các học sinh có thời gian chia sẻ bài viết của mình

- Hoặc giáo viên yêu cầu học sinh chia sẻ bài viết của mình qua nhóm lớp để các học sinh khác cùng trao đổi

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Căn cứ vào các tiêu chí, các yêu cầu đặt ra đưa ra những nhận xét để giúp các học sinh hiểu hơn về vai trò, vị trí của từng chủ thể tham gia vào nền kinh tế

Bài tập 2: Em hãy khảo sát một loại thị trường có ở địa phương em và chia sẻ nhận xét về thị trường đó theo gợi ý:

a) Mục tiêu. HS

Tăng cường ý thức và kỹ năng thường xuyên vận dụng những điều đã học để phát hiện và giải quyết các vấn đề một cách chủ động, sáng tạo.

b) Nội dung. Học sinh cùng trao đổi và thảo luận trong nhóm để hoàn thành bài tập ở nhà.

c) Sản phẩm.

- HS xây dựng báo cáo hoàn chỉnh về kết quả khảo sát thị trường

d) Tổ chức thực hiện**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**

Khảo sát một loại thị trường có ở địa phương em và chia sẻ nhận xét về thị trường đó theo gợi ý sau:

- Đối tượng khảo sát: cửa hàng văn phòng phẩm/đồ dùng học tập/đồ ăn/vật liệu xây dựng,...
- Nội dung khảo sát:
 - + Giá cả, chất lượng, mẫu mã,...
 - + Thái độ, cách bán hàng.
- Phương pháp khảo sát: quan sát, phỏng vấn, điều tra,...

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- Học sinh cùng nhau làm việc theo nhóm, phân công công việc và tổ chức thực hiện
- Lựa chọn ý tưởng, nghiên cứu hoàn thiện ý tưởng
- Viết bài báo cáo về kết quả thực hiện

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

- Giáo viên bố trí thời gian để học sinh có thể báo cáo trước lớp, các nhóm khác cùng bổ sung hoàn thiện

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Căn cứ vào các tiêu chí, các yêu cầu đặt ra cũng như việc thuyết trình của các nhóm, giáo viên đánh giá kết luận về việc thực hiện nhiệm vụ của mỗi nhóm, xếp loại cho mỗi báo cáo